



Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

## BÁO CÁO TÓM TẮT

### Quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030

(Đăng Báo Hải Phòng và phục vụ tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thường lệ giữa  
năm 2026 Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVII)

## I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT THAY THẾ NGHỊ QUYẾT SỐ 03/2024/NQ-HĐND

### 1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Ngày 13/5/2024 Ban Thường vụ Thành ủy Hải Phòng (cũ) ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TU về đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Ngày 19/01/2026, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TU về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 13/5/2024; trong đó sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ năm của điểm 2 Mục III về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp như sau: “rà soát, điều chỉnh một số chính sách đặc thù tạo chuyển biến đột phá trong giáo dục nghề nghiệp; trong đó tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung một số nghề được khuyến khích, ưu tiên hỗ trợ đào tạo, đào tạo lại, chú trọng đào tạo thường xuyên, đào tạo kỹ năng nghề, đào tạo ngoại ngữ cho người lao động, tăng cường tuyển sinh, đào tạo các nghề thị trường lao động có nhu cầu. Hỗ trợ nhà giáo trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp, kỹ sư, chuyên gia làm việc trong các doanh nghiệp tham gia đào tạo, bồi dưỡng nhằm chuẩn hóa kỹ năng nghề, nghiệp vụ sư phạm...”;

Thực hiện quy định của điểm h khoản 9 Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, khoản 5 Điều 19 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2019), khoản 4 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật sau:

- Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024 - 2030;

- Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương quy định chính sách hỗ trợ người lao động đã qua đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Ngày 26/10/2025, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Nghị quyết số 52/NQ-HĐND về việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới), trong đó Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 19/7/2024, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2024-2030 được áp dụng để thực hiện trên địa bàn thành phố Hải Phòng (mới).

Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 quy định hiệu lực về không gian của văn bản quy phạm pháp luật như sau: *“Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới”*.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định:

*“c. Biện pháp nhằm phát triển kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh ở địa phương; biện pháp khác có tính chất đặc thù phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp”*.

Theo quy định tại điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 thì Hội đồng nhân dân cấp tỉnh có nhiệm vụ, quyền hạn: *“Quyết định các chế độ chi ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương”*.

Ngày 30/3/2026, Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Quyết định số 11/QĐ-TTHĐND chấp thuận đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030;

- Cơ quan trình dự thảo Nghị quyết: Ủy ban nhân dân thành phố.

- Thời gian dự kiến trình thông qua Nghị quyết: Kỳ họp thường lệ giữa năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố.

## 2. Cơ sở thực tiễn

Từ ngày 01/7/2026, trên địa bàn thành phố có 33 cơ sở giáo dục nghề nghiệp gồm 22 trường cao đẳng, 11 trường trung cấp (phía Đông có 16 trường cao đẳng, 07 trường trung cấp; phía Tây có 06 trường cao đẳng, 04 trường trung cấp) (Chi tiết theo Phụ lục I).

Ngoài ra, trên địa bàn thành phố còn có 39 cơ sở tham gia hoạt động giáo dục nghề nghiệp gồm 14 trung tâm giáo dục nghề nghiệp, 11 trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, 03 trung tâm giáo dục thường xuyên và 11 doanh nghiệp (phía Đông có 08 trung tâm giáo dục nghề nghiệp, 07 trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, 01 trung tâm giáo dục thường xuyên; phía Tây có 06 trung tâm giáo dục nghề nghiệp, 04 trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, 02 trung tâm giáo dục thường xuyên và 11 doanh nghiệp).

Giai đoạn 2023 - 2025, trung bình mỗi năm các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tuyển sinh đạt khoảng 90.000 học sinh, sinh viên, học viên; trong đó, trình độ cao đẳng, trung cấp khoảng 16.500 học sinh, sinh viên (chiếm 18%); trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng khoảng 73.500 học viên (chiếm 82%).

Thành phố Hải Phòng đang bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển các ngành công nghiệp công nghệ cao, logistics, kinh tế biển, năng lượng sạch. Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt từ 13%/năm trở lên; tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt trên 35%; tỷ trọng giá trị sản phẩm công nghiệp công nghệ cao trong công nghiệp chế biến, chế tạo đạt trên 60%; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân đạt khoảng 11%/năm; đến năm 2030 có khoảng 87.000 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn thành phố và tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 55%.

Trong bối cảnh thành phố tiếp tục mở rộng các khu công nghiệp, khu kinh tế, đẩy mạnh thu hút đầu tư trong nước và FDI, nhu cầu sử dụng lao động kỹ thuật trực tiếp có tay nghề, kỹ năng nghề nghiệp ở các ngành nghề trọng điểm ngày càng lớn. Vì vậy, thành phố cần thiết phải rà soát, điều chỉnh một số chính sách đặc thù tạo chuyển biến đột phá trong giáo dục nghề nghiệp, nhằm tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ, cung cấp cho thị trường lao động nguồn nhân lực kỹ thuật có kỹ năng nghề chất lượng cao; tạo điều kiện cho người lao động yên tâm công tác sau khi tốt nghiệp, gắn bó lâu dài với nghề, ổn định và phát triển cuộc sống tại thành phố Hải Phòng.

Với các căn cứ chính trị, pháp lý và cơ sở thực tiễn nêu trên, việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 thay thế Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND là cần thiết.

## II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

### 1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Việc xây dựng Nghị quyết nhằm mục đích phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật Trung ương mới ban hành, có căn cứ pháp lý để cấp có thẩm quyền triển khai áp dụng chính sách hỗ trợ kinh phí bảo đảm đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đồng bộ quyền lợi, chế độ, chính sách cho người học trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp và nhà giáo (sau học nhất).

- Rà soát, thống nhất Danh mục nghề khuyến khích hỗ trợ đào tạo, bảo đảm phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố Hải Phòng (sau học nhất);

- Thu hút tăng tuyển sinh học trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp tại các trường cao đẳng, trung cấp trên địa bàn thành phố; nhằm cung cấp cho thị trường lao động nguồn nhân lực kỹ thuật có kỹ năng nghề chất lượng cao; tạo điều kiện cho người lao động yên tâm công tác sau khi tốt nghiệp, gắn bó lâu dài với nghề, ổn định và phát triển cuộc sống tại thành phố Hải Phòng; đồng thời cũng nhằm tăng tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ của thành phố Hải Phòng.

### 2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Chính sách phải phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của thành phố và khả năng cân đối nguồn ngân sách.

- Phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Bảo đảm chính sách được thực hiện đồng bộ, hiệu quả, tính khả thi cao.

## III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

### 1. Bố cục của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm 06 Điều, cụ thể:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

- Điều 2. Mức hỗ trợ

- Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện và thời gian hỗ trợ

- Điều 4. Kinh phí thực hiện

- Điều 5. Hiệu lực thi hành

- Điều 6. Tổ chức thực hiện

### 2. Điểm mới của dự thảo Nghị quyết

Về Danh mục nghề hỗ trợ đào tạo: Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030 bao gồm 14 nghề, gồm: Logistics; Điện tử công nghiệp; Điện công nghiệp; Hàn; Công nghệ ô tô; Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm); Quản

trị khách sạn; Điều dưỡng; Nuôi trồng thủy sản nước mặn, nước lợ; Cơ điện tử; Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử; Thương mại điện tử; Tự động hóa công nghiệp; Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh (*tăng 05 nghề so với Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND*).

Về điều kiện hỗ trợ: Dự thảo Nghị quyết mới yêu cầu người học sau khi được cấp bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng làm việc tại doanh nghiệp trên địa bàn thành phố; không yêu cầu người học cam kết làm việc tại thành phố Hải Phòng tối thiểu 03 năm sau khi tốt nghiệp; không yêu cầu cam kết của trường trung cấp, trường cao đẳng trực tiếp tuyển sinh, đào tạo với doanh nghiệp trên địa bàn thành phố thông qua Hợp đồng tiếp nhận lao động sau đào tạo.

### **3. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

#### **3.1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

##### *3.1.1. Phạm vi điều chỉnh*

Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo một số nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030.

Danh mục nghề hỗ trợ đào tạo: 14 nghề, gồm: Logistics; Điện tử công nghiệp; Điện công nghiệp; Hàn; Công nghệ ô tô; Công nghệ thông tin (ứng dụng phần mềm); Quản trị khách sạn; Điều dưỡng; Nuôi trồng thủy sản nước mặn, nước lợ; Cơ điện tử; Công nghệ kỹ thuật cơ điện tử; Thương mại điện tử; Tự động hóa công nghiệp; Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh.

##### *3.1.2. Đối tượng áp dụng*

a) Người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đã tốt nghiệp trung học cơ sở và tương đương trở lên, chưa có bằng cấp, chứng chỉ phù hợp vị trí làm việc theo nhu cầu của doanh nghiệp, được doanh nghiệp cử đi học trình độ trung cấp tại các trường trung cấp, trường cao đẳng trên địa bàn thành phố.

b) Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở và tương đương trở lên học trình độ trung cấp; người có bằng tốt nghiệp trung học phổ thông học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng tại các trường trung cấp, trường cao đẳng trên địa bàn thành phố.

c) Nhà giáo cơ hữu đang trực tiếp giảng dạy trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng tại các trường trung cấp, trường cao đẳng công lập tự chủ nhóm 3 trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố chưa đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực thực hành nghề để dạy thực hành trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

d) Người làm công việc kỹ thuật tại các doanh nghiệp, nghệ nhân cấp tỉnh trở lên, đáp ứng tiêu chí về trình độ đào tạo của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp nhưng chưa đáp ứng tiêu chí về trình độ nghiệp vụ sư phạm, có nhu cầu giảng dạy trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng (thỉnh giảng) tại các trường trung cấp, trường cao đẳng trên địa bàn thành phố.

đ) Trường trung cấp, trường cao đẳng, phân hiệu của trường trung cấp, trường cao đẳng, địa điểm đào tạo của trường trung cấp, trường cao đẳng được cơ quan có thẩm quyền cấp phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố, doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn thành phố.

### ***3.2. Chính sách hỗ trợ người học***

- Người học là người lao động đang làm việc tại các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố đã tốt nghiệp THCS và tương đương trở lên, chưa có bằng cấp, chứng chỉ phù hợp vị trí làm việc theo nhu cầu của doanh nghiệp, được doanh nghiệp cử đi học trình độ trung cấp tại các trường trung cấp, trường cao đẳng trên địa bàn thành phố học nghề theo Danh mục nghề hỗ trợ đào tạo tại Nghị quyết được hỗ trợ 50% mức thu học phí người học phải nộp tại cơ sở đào tạo theo quy định;

- Người học là học sinh tốt nghiệp THCS và tương đương trở lên học trình độ trung cấp; người có bằng tốt nghiệp THPT học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng tại các trường trung cấp, trường cao đẳng trên địa bàn thành phố học nghề theo Danh mục nghề hỗ trợ đào tạo tại Nghị quyết được hỗ trợ chi phí học tập với mức hỗ trợ: 900.000 đồng/người/tháng.

### ***3.3. Chính sách hỗ trợ nhà giáo giáo dục nghề nghiệp***

a) Hỗ trợ bồi dưỡng năng lực thực hành nghề để dạy thực hành trình độ trung cấp, cao đẳng

Nhà giáo cơ hữu đang trực tiếp giảng dạy trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng tại các trường trung cấp, trường cao đẳng công lập tự chủ nhóm 3 trực thuộc thành phố, chưa đáp ứng tiêu chuẩn về năng lực thực hành nghề để dạy thực hành trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng được hỗ trợ bồi dưỡng năng lực thực hành nghề theo Danh mục nghề hỗ trợ đào tạo tại Nghị quyết với mức hỗ trợ: 10.000.000 đồng/người/khóa.

b) Hỗ trợ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm

Người làm công việc kỹ thuật tại các doanh nghiệp, nghề nhân cấp tính trở lên, đáp ứng tiêu chí về trình độ đào tạo của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp nhưng chưa đáp ứng tiêu chí về trình độ nghiệp vụ sư phạm, có nhu cầu giảng dạy trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng (thỉnh giảng) tại các trường trung cấp, trường cao đẳng trên địa bàn thành phố được hỗ trợ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm với mức hỗ trợ: 3.000.000 đồng/người/khóa.

## **IV. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT SAU KHI ĐƯỢC THÔNG QUA**

### **1. Kinh phí thực hiện**

a) Dự kiến tổng kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026 - 2030: 699.847.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu trăm chín mươi chín tỷ, tám trăm bốn mươi bảy triệu đồng);

(riêng 02 năm 2031, 2032 là thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho người học đã được tuyển sinh trong năm 2030 học trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng). Cụ thể:

Năm 2026: 70.344.000.000 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi tỷ, ba trăm bốn mươi bốn triệu đồng);

Năm 2027: 117.482.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm mười bảy tỷ, bốn trăm tám mươi hai triệu đồng);

Năm 2028: 128.784.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám tỷ, bảy trăm tám mươi bốn triệu đồng);

Năm 2029: 140.647.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm bốn mươi tỷ, sáu trăm bốn mươi bảy triệu đồng);

Năm 2030: 151.711.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi một tỷ, bảy trăm mười một triệu đồng);

Năm 2031: 82.329.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi hai tỷ, ba trăm hai mươi chín triệu đồng);

Năm 2032: 8.550.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám tỷ, năm trăm năm mươi triệu đồng).

*(Chi tiết theo các biểu Phụ lục II, III, IV, V, VI)*

b) Điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết bao gồm:

- Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết: các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ thực hiện phổ biến, tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết và các quy định liên quan.

- Kinh phí phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên đã giao trong dự toán chi ngân sách nhà nước của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

## **2. Về nhân lực**

Nghị quyết sau khi được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc đối tượng áp dụng có trách nhiệm sử dụng nguồn nhân lực hiện có; không phát sinh thêm bộ máy, biên chế; không phát sinh thủ tục hành chính; không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

